

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01 /2020/HS-ST
Ngày 16 - 10 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thái và ông Quảng Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-HS ngày 05/10/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hùng V, sinh năm 1984 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm K, xã P, huyện Đ, huyện Thái Nguyên; tạm trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Hữu T và con bà Nguyễn Thị B (Đều đã chết), vợ là Phạm Thị H sinh năm 1989 và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2020, đến nay có mặt.

2. Bùi Văn B, sinh năm 1985 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; tạm trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1957 và con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1961, vợ là Tạ Thị H, sinh năm 1983 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2020, đến nay có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Huy G, sinh năm 1953. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

Ông Mai Văn T, sinh năm 1989. HKTT: Xóm L, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B là công nhân khai thác than đá tại khu vực mỏ than thuộc bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 14 tháng 6 năm 2020 Bùi Văn B điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, biển kiểm soát 36G5- 047.XXchở Nguyễn Hùng V ngồi sau đi từ bản P, xã C, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đến trung tâm xã C, huyện Y ăn sáng. Trên đường đi V gặp một người đàn ông có tên là D (do trước đây V gặp người đàn ông tên D ở bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La và sử dụng ma túy cùng nên V biết người đàn ông tên D có sử dụng ma túy) đứng ở ven đường. V bảo B dừng xe cách D khoảng 10m rồi đi bộ đến chỗ D, D hỏi V: “Có văn nghệ tí không” (ý D hỏi V có mua ma túy để sử dụng không), V nói: “Ừ, nếu có thì để cho một ít”, D bảo: “Có gì thì lát nữa gọi lại”. Sau đó V đi đến chỗ B, B điều khiển xe máy chở V đi ra trung tâm xã C, huyện Y ăn sáng. Trong lúc ăn sáng V hỏi B: “Tí nữa có đi lấy một ít để chơi không?” (ý V hỏi B có đi mua ma túy để sử dụng không), B trả lời: “Có lấy được không?”, V bảo: “Lấy được”. B đồng ý và đưa cho V số tiền 400.000 đồng để mua ma túy, V nhận tiền rồi cất giấu vào trong túi quần bên phải. Sau đó V nhận được cuộc gọi từ số thuê bao: 0788.042.496 của người đàn ông tên D hỏi V đang ở đâu, V bảo đang ăn sáng ngã B trung tâm xã C, huyện Y, người đàn ông tên D bảo V ra vườn hoa gần cổng chào bản C, xã P, huyện Y. Khoảng 10 phút sau V đi bộ đến gặp người đàn ông tên Dũng thì Dũng bảo mua ma túy thì gọi vào số thuê Bo 0354.219.129 rồi điều khiển xe máy đi. Nguyễn Hùng V dùng số thuê Bo 0971.577.537 của V gọi vào số số thuê Bo 0354.219.129 của một người đàn ông hỏi mua Heroine với số tiền là 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), hẹn mua bán ma túy ở khu vực rừng ma thuộc bản P, xã C, huyện Yên Châu. Sau đó V quay lại quán ăn bảo B điều khiển xe máy chở V đến khu vực rừng ma thuộc bản P, xã C, huyện Y mua ma túy. Đang đi trên đường dân sinh bản P, xã C thì thấy có một người đàn ông điều khiển xe máy đi qua dùng số thuê Bo 0354.219.129 gọi vào số thuê bao của V bảo đi theo người đàn ông đó. B điều khiển xe máy đi theo người đàn ông đến khu vực rừng ma thuộc bản P, xã C, huyện Y thì người đàn ông dừng xe máy ở ven đường. B điều khiển xe máy dừng xe cách người đàn ông khoảng 15m, V đi bộ đến chỗ người đàn ông đứng lấy trong túi quần bên phải đưa cho người đàn ông số tiền 400.000 đồng. Người đàn ông nhận tiền rồi đưa cho V 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng, bên ngoài được quấn bằng mảnh nilon màu trắng. Mua được ma túy, V quay lại đưa gói Heroine cho B, B nhận lấy gói Heroine mở ra kiểm tra rồi nói với V: “400.000 đồng như thế này thì bé quá” rồi cất giấu gói ma túy vào trong túi quần bên phải. Khi B chuẩn bị điều khiển xe máy chở V về thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La bắt quả tang vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu

trắng, bên ngoài được quấn 02 mảnh nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ trong túi quần trước bên phải của Bùi Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu trắng xanh, thu giữ của Nguyễn Hùng V; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn đỏ, BKS: 36G5 - 047.XX thu giữ của Bùi Văn B.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Hùng V, Bùi Văn B và trích rút mẫu để giám định: 01 gói giấy màu trắng, bên ngoài được quấn 02 mảnh nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,41 gam; trích ra 0,05 gam kí hiệu H gửi giám định chất ma túy; còn lại 0,36 gam kí hiệu L nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 990/KLMT ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu H là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41 gam; loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKSYC ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố: Nguyễn Hùng V, Bùi Văn B về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng V từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 18 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với hai bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho tang vật vụ Nguyễn Hùng V cùng đồng phạm có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: Mẫu L = 0,36 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng Bn đầu + 01 mảnh giấy màu trắng + 02 mảnh nilon màu trắng”.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu trắng xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hùng V.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả 01 xe máy nhãn hiệu HONDA-Wave, màu sơn đỏ, BKS: 36G5 - 047.39, số khung: RLHJC521XCY395552, số máy: 4178956, xe cũ đã sử dụng thu giữ cho ông Bùi Huy Giáp.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Theo lời khai của ông Bùi Huy G là người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan : Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn đỏ, BKS: 36G5 - 047.XX Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B sử dụng để đi mua ma túy. Ông Bùi Huy G đưa cho Bùi Văn T (Là con ông Bùi Huy G) để đi làm công nhân tại mỏ than xã C, huyện Y. Việc V và B sử dụng xe máy của Bùi Huy G để làm phương tiện mua ma túy, ông G hoàn toàn không biết. Ngày 04/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại chiếc xe trên cho Bùi Huy G. Ông G không đề nghị hai bị cáo phải bồi thường gì và cũng không đề nghị gì đối với ông Mai Văn T.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo tỏ thái độ ăn năn về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa ông Bùi Huy G là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Ngày 14/6/2020, Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B mua trái phép 0,41gam Heroine với số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) của một người đàn ông không quen biết cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Hai bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B do tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La lập hồi

11 giờ 35 phút, ngày 14/6/2020; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xét nghiệm ma túy; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; bản kết luận giám định số 990, ngày 17/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,41 gam loại Heroine; biên bản ghi lời khai; biên bản hỏi cung bị can và các bản tự khai của các bị cáo. Lời khai của hai bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của hai bị cáo:

Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B tàng trữ khối lượng 0,41 gam Heroine, đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Quá trình điều tra và tại phiên tòa hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về phân hóa vai trò đồng phạm:

Nguyễn Hùng V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 14/6/2020 người rủ rê, khởi sướng, lôi kéo Bùi Văn B mua trái phép 0,41 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, V người trực tiếp trao đổi mua ma túy và thực hiện việc mua trái phép chất ma túy. Do đó, cần áp dụng quy vai trò định đồng phạm đối với bị cáo quy định tại Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Bùi Văn B là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc sử dụng ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 14/6/2020 khi được Nguyễn Hùng V rủ đi mua trái phép chất ma túy đã đồng tình ngay, là người đưa 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) để đưa cho V đi mua ma túy, vừa là người điều khiển phương tiện chở V đi mua ma túy và cất giữ trái phép chất ma túy. Do đó, cần áp dụng quy vai trò định đồng phạm đối với bị cáo quy định tại Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa và biên bản

xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu thấy rằng bị cáo Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho tang vật vụ Nguyễn Hùng V cùng đồng bọn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: Mẫu L = 0,36 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng Bn đầu + 01 mảnh giấy màu trắng + 02 mảnh nilon màu trắng”. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu trắng xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hùng V. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Hùng V sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy . Hội đồng xét xử xác định đây là công cụ , phương tiện sử dụng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn đỏ, BKS: 36G5 - 047.XX Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B dùng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Huy G. Ông G giao cho con trai Bùi Văn T làm phương tiện đi lại làm công nhân tại mỏ than xã C, trong quá trình lao động T đã chuyển sang Nước CHDCND Lào làm, khi đi T đã giao lại chiếc xe máy trên cho anh Mai Văn T là công nhân mỏ than tại C quản lý và sử dụng . Ngày 14/6/2020 B tự ý lấy xe máy của anh T chở V đi mua ma túy . Việc B điều khiển xe máy chở V đi mua ma túy anh T không hề hay biết . Xét thấy chiếc xe mô tô nêu trên không liên quan đến việc phạm tội, ngày 04/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả lại tài sản trên cho ông G, ông G không yêu cầu hay đề nghị gì thêm đối với B, V và T. Xét thấy việc giao trả tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan cảnh sát điều tra là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật do đó cần chấp nhận. Do anh T không biết việc phạm tội của Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên D là người giới thiệu V mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B, theo lời khai của V và B không biết tên, địa chỉ của họ. Nơi trao đổi mua bán ma túy ở ngoài đường, nên cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

Đối với số thuê Bo: 0788.042.496 của người nam giới tên D và số thuê bao: 0354.219.129 của người bán ma túy cho V. Ngày 12/8/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra Lệnh thu giữ điện tín yêu cầu Chi nhánh Viettel Sơn La- Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội và Chi nhánh Mobifone huyện Yên Châu- Tổng công ty viễn thông Mobifone cung cấp thông tin liên quan đến số thuê Bo

0788.042.496 và số thuê Bo: 0354.219.129 nhưng chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu tiếp tục xác minh điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hùng V, Bùi Văn B mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là phù hợp với khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng V và Bùi Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng V 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn B 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm cho công tác Thi hành án hình sự.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho tang vật vụ Nguyễn Hùng V cùng đồng bọn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bên trong gồm có: Mẫu L = 0,36 gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng Bn đầu + 01 mảnh giấy màu trắng + 02 mảnh nilon màu trắng” mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong số: 000632 của Công an tỉnh Sơn La và 2 dấu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu , đầy đủ chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu trắng xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hùng V.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả 01 xe máy nhãn hiệu HONDA-Wave, màu sơn đỏ, BKS: 36G5 - 047.39, số khung: RLHJC521XCY395552, số máy: 4178956, xe cũ đã sử dụng thu giữ cho ông Bùi Huy Giáp.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu ngày 08/10/2020).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm

a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hùng V, Bùi Văn B mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Nguyễn Hùng V, Bùi Văn B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Báo cho ông Bùi Huy G là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, gửi bản án theo thủ tục hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- THADS huyện Yên Châu;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương